

Thông tin nhanh để đảm bảo an toàn thực phẩm nhập khẩu

✧ ANH TÙNG



Liên kết thông tin nhanh để ngăn chặn thực phẩm không an toàn xâm nhập qua biên giới là biện pháp được các nước EU áp dụng hiệu quả thông qua hệ thống cảnh báo nhanh RASFF.

Các nước EU kiểm soát rất nghiêm ngặt các mặt hàng thực phẩm được đưa qua biên giới của họ. Năm 1997, hệ thống cảnh báo nhanh đối với mặt hàng thực phẩm (RASFF - Rapid Alert System for Food and Feed) được thiết lập tại EU nhằm đảm bảo mục tiêu trên.

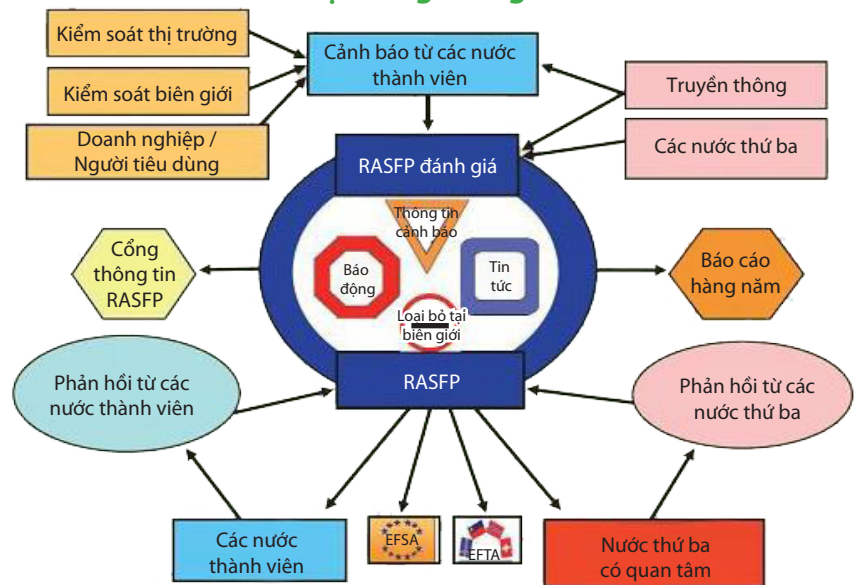
Các doanh nghiệp muốn xuất khẩu các mặt hàng thực phẩm vào EU cần biết rằng các sản phẩm gây hại cho sức khỏe người tiêu dùng không được chào đón tại đây và các thông tin trên RASFF là nguồn tham khảo hữu ích.

RASFF - Hệ thống cảnh báo nhanh đối với mặt hàng thực phẩm

RASFF là công cụ để đối phó với các rủi ro an toàn thực phẩm ở EU. Hệ thống này có một cơ sở dữ liệu giúp các nước thành viên EU có thể sử dụng để ngay lập tức thông báo cho các nước thành viên khác, nếu có mặt hàng thực phẩm không an toàn được phát hiện, nhằm ngăn chặn mặt hàng đó thâm nhập thị trường EU, cũng như nên thực hiện các biện pháp nào để bảo vệ người tiêu dùng (loại bỏ sản phẩm, thu hồi sản phẩm hoặc hủy sản phẩm) (BĐ 1). Những sản phẩm không an toàn được thông báo trên RASFF bao gồm: các mặt hàng thực phẩm không an toàn, các mặt hàng thức ăn gia súc không an toàn, các nguyên liệu thực phẩm không an toàn.

Dựa trên tính chất nghiêm trọng của sự việc, những cảnh báo trên RASFF sẽ được đưa ra dưới các dạng thông tin như sau:

BĐ 1: Sơ đồ hệ thống thông tin của RASFF



Ghi chú:

*EFSA: Cơ quan an toàn thực phẩm châu Âu (European Food Safety Authority)
EFTA: Hiệp hội mậu dịch tự do châu Âu (European Free Trade Association), hiện có 4 nước thành viên gồm: Iceland, Na Uy, Thụy Sĩ và Liechtenstein.*

Nguồn: RASFF preliminary annual report 2015.



Thông tin cảnh báo (information notification): được thực hiện khi một nước thành viên phát hiện một sản phẩm trên thị trường của họ có nguy cơ rủi ro về an toàn thực phẩm và thông báo trên RASFF, nhưng không cần thiết phải có biện pháp khẩn cấp. Thông tin cảnh báo này có 2 loại là thông tin **cảnh báo chú ý** (information for attention) và thông tin **cảnh báo theo dõi** (information for follow-up).



Báo động (alert): thông tin được đưa ra khi một sản phẩm có chứa những rủi ro nghiêm trọng hoặc khi cần có biện

pháp khẩn cấp. Các sản phẩm bị báo động sẽ bị thu hồi khỏi thị trường.



Loại bỏ tại biên giới (border rejection): thông tin được đưa ra đối với sản phẩm nguy hại cần phải loại bỏ tại biên giới. Những sản phẩm này sẽ không bao giờ có mặt trên thị trường EU và sẽ được gửi trả lại nước sản xuất, bị tiêu hủy hoặc chuyển đến nước khác.



Tin tức (news): bất kỳ thông tin nào có liên quan đến an toàn vệ sinh thực phẩm không được truyền tải dưới hình thức cảnh báo hay đưa ra thông tin cảnh

báo nhưng các cơ quan kiểm soát tại EU quan tâm, sẽ được truyền tải qua RASFF dưới dạng tin tức.

Thông tin cảnh báo an toàn thực phẩm trên RASFF

Năm 2015, trên hệ thống RASFF có tổng cộng 9.353 cảnh báo các loại về những thực phẩm nhập khẩu không an toàn ở châu Âu. Trong đó có 3.049 cảnh báo nguồn (original notifications - những cảnh báo lần đầu tiên được đưa ra trên RASFF), trong đó gồm có: báo động: 775, cảnh báo theo dõi: 392, cảnh báo chú ý: 495, loại bỏ tại biên giới: 1.387. Từ những cảnh báo nguồn này có 6.204 cảnh báo tiếp theo (follow-up notifications - những cảnh báo tiếp theo cảnh báo nguồn được đưa ra trên RASFF về các vấn đề liên quan như những nguy hiểm đến sức khỏe, truy nguồn gốc sản phẩm hay mức độ phát tán của sản phẩm...) (BĐ 2)

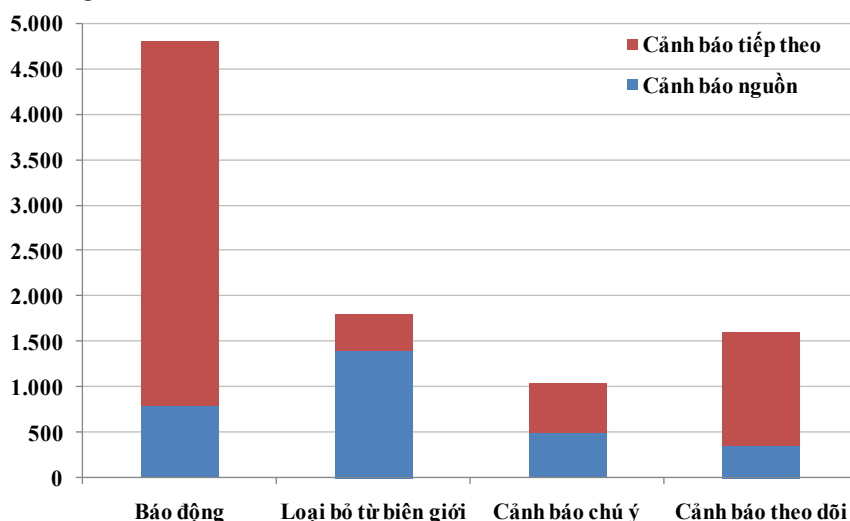
Giai đoạn năm 2011-2015, thông tin cảnh báo nguồn nói chung có xu hướng giảm, trong đó loại báo động tại tăng và thông tin cảnh báo về các sản phẩm bị loại bỏ tại biên giới giảm (BĐ 3). Các nước đứng đầu trong việc đưa ra các cảnh báo nguồn là Ý, Vương Quốc Anh, Đức, Hà Lan, Pháp, Bỉ, Tây Ban Nha. (Bảng 1).

Theo Luật Thực phẩm EU (General Food Law - Quy định của EC số 178/2002), một mặt hàng thực phẩm được nhập khẩu vào EU được coi là an toàn nếu tuân thủ các quy định:

- Các quy định có liên quan đến Luật Thực phẩm của EU;
- Các điều kiện tương đương do EU đặt ra;
- Nếu tồn tại một thỏa thuận riêng giữa EU và nước xuất khẩu, phải tuân theo các quy định trong thỏa thuận đó.

BĐ 2: Thông tin an toàn thực phẩm qua RASFF năm 2015

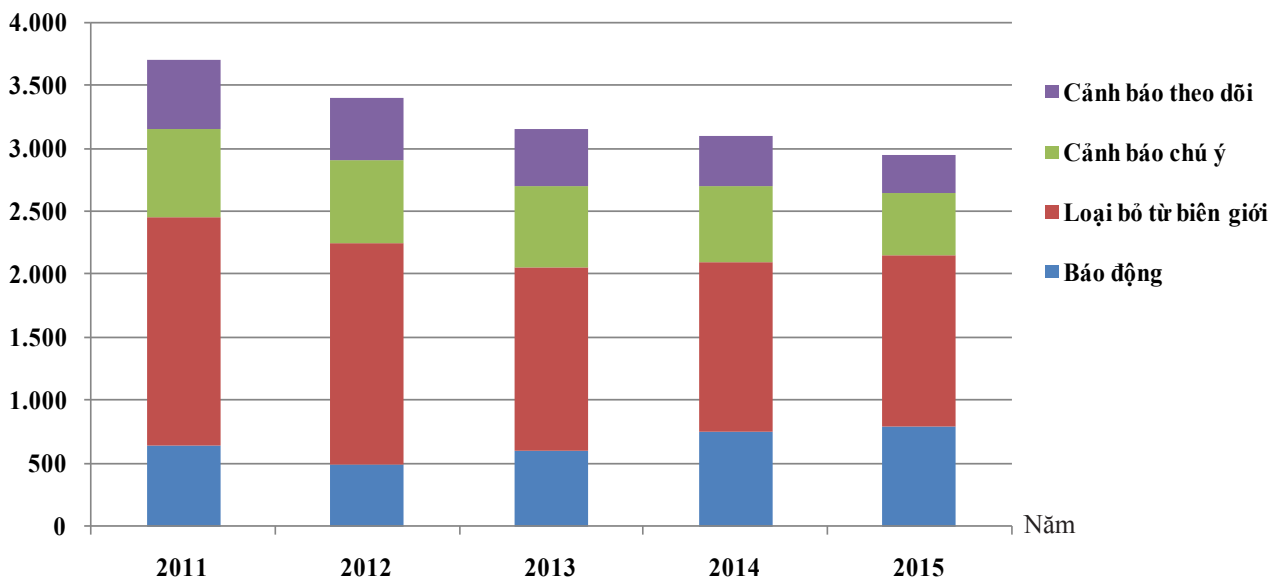
Số lượng cảnh báo



Nguồn: RASFF preliminary annual report 2015.

BĐ 3: Số lượng thông tin cảnh báo nguồn trên RASFF

Số lượng cảnh báo



Nguồn: RASFF preliminary annual report 2015.

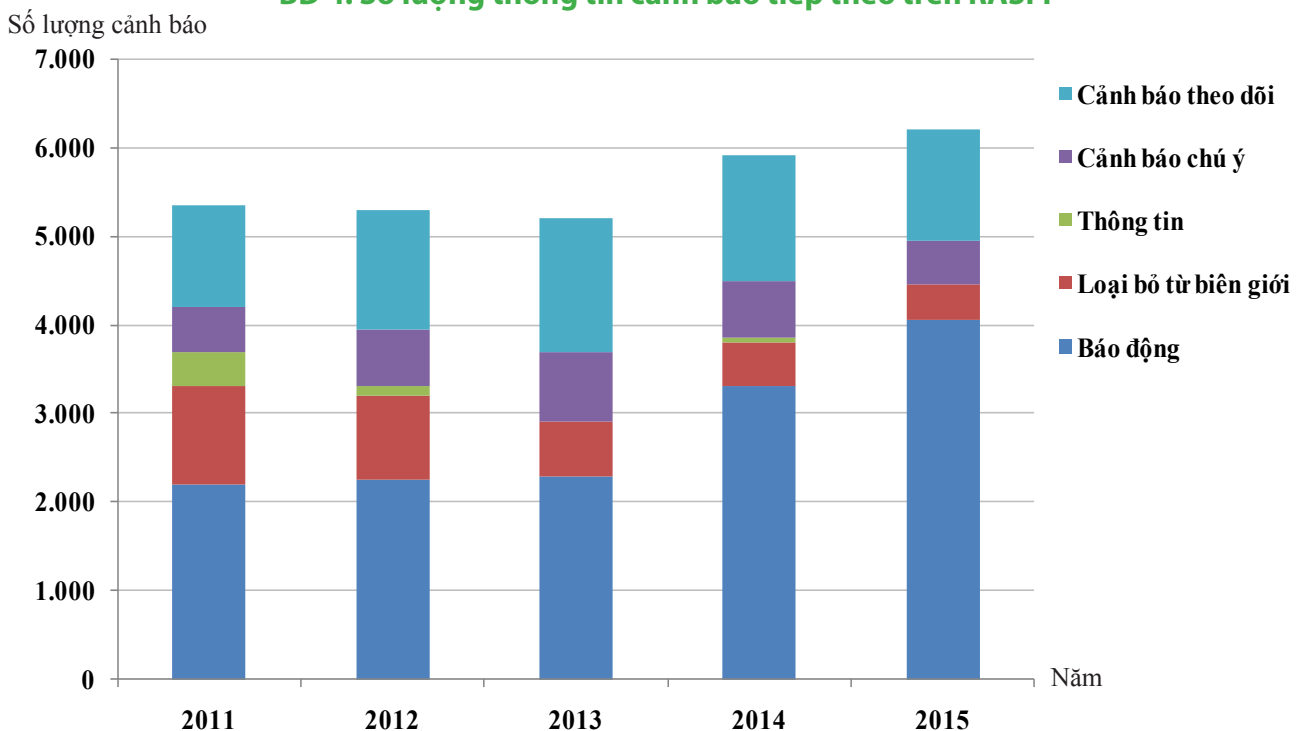
Bảng 1: Số lượng cảnh báo nguồn trên RASFF phân theo nước cảnh báo

Quốc gia	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Quốc gia	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Ý	549	518	528	504	512	Phần Lan	111	107	88	98	56
Vương quốc Anh	512	521	327	281	337	Latvia	17	26	27	20	42
Đức	419	363	331	330	276	Cyprus	77	48	44	55	39
Hà Lan	204	173	264	252	259	Slovenia	45	43	34	30	39
Pháp	199	275	250	266	236	Slovakia	35	35	35	38	34
Bỉ	129	143	164	198	180	Na Uy	51	62	45	44	32
Tây Ban Nha	302	240	201	189	174	Bồ Đào Nha	22	29	40	38	30
Bulgaria	116	75	54	87	99	Lithuania	40	51	28	37	30
Đan Mạch	151	130	112	99	94	Thụy Sĩ	6	20	41	34	24
Ba Lan	226	180	120	132	91	Romania	21	14	14	17	23
Thụy Điển	72	96	94	67	74	Croatia			8	11	20
Ai Cập	129	65	65	60	64	Estonia	9	17	32	12	17
Ireland	49	54	40	42	58	Bỉ	25	8	17	12	13
Áo	65	49	46	46	57	Malta	27	11	12	8	13
Cộng hòa Séc	96	71	70	70	56	Hungary	13	10	3	15	9
						Iceland	6	3	1	1	4

Nguồn: RASFF preliminary annual report 2015.

Trong khi đó, thông tin cảnh báo tiếp theo có xu hướng tăng, nhiều nhất là loại báo động, thông tin cảnh báo về các sản phẩm bị loại bỏ tại biên giới giảm (BĐ 4). Các nước đứng đầu trong việc đưa ra các cảnh báo tiếp theo là Tây Ban Nha, Ý, Đức, Hà Lan, Pháp, Ba Lan, Bỉ, Vương Quốc Anh, Thụy Điển (Bảng 2).

BĐ 4: Số lượng thông tin cảnh báo tiếp theo trên RASFF



Nguồn: RASFF preliminary annual report 2015.

Năm 2015, tính chung cả 2 loại cảnh báo nguồn và cảnh báo tiếp theo, trung bình nước Ý đưa ra 92 cảnh báo/tháng, nghĩa là một ngày đưa ra đến hơn 3 cảnh báo về an toàn thực phẩm nhập khẩu!

Năm 2015, các loại sản phẩm có nhiều cảnh báo trên RASFF là trái cây, rau, cá và các sản phẩm từ cá, thịt và các sản phẩm từ thịt. Trái cây và rau dẫn đầu với 634 cảnh báo, trong đó có đến 424 cảnh báo loại bỏ tại biên giới (Bảng 3).

Bảng 2: Số lượng cảnh báo tiếp theo trên RASFF phân theo nước cảnh báo

Quốc gia	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Quốc gia	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Tây Ban Nha	1.077	1.058	706	719	648	Cộng hòa Séc	199	163	210	232	190
Ý	654	486	439	433	587	Bulgaria	56	60	106	147	143
Đức	519	409	376	512	483	Thụy Sĩ	62	87	85	105	138
Hà Lan	135	180	222	265	364	Bồ Đào Nha	25	74	85	109	138
Pháp	361	283	242	325	359	Romania	63	85	76	137	127
Ba Lan	202	313	415	420	343	Ireland	60	72	154	130	115
Bỉ	158	210	240	297	262	Phần Lan	19	23	64	97	94
Vương quốc Anh	152	182	141	109	219	Ai cập	118	98	66	74	91
Thụy Điển	84	95	161	155	200	Hungary	103	120	91	143	90
Đan Mạch	160	131	179	207	198	Cyprus	47	76	73	62	78

Nguồn: RASFF preliminary annual report 2015.

Bảng 3: Các sản phẩm có cảnh báo trên RASFF, năm 2015

Sản phẩm	Báo động	Loại bỏ tại biên giới	Cảnh báo chú ý	Cảnh báo theo dõi	Tổng cộng	Sản phẩm	Báo động	Loại bỏ tại biên giới	Cảnh báo chú ý	Cảnh báo theo dõi	Tổng cộng
Trái cây, rau	81	424	104	25	634	Nước sốt, gia vị đã chế biến	20	3	3	9	35
Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	46	403	19	9	477	Kẹo	12	10	4	7	33
Cá và các sản phẩm từ cá	104	67	88	38	297	Thức ăn chế biến sẵn	17	5	3	5	30
Thịt gia cầm và các sản phẩm từ thịt gia cầm	62	59	43	12	176	Thức ăn cho vật nuôi	6	6	11	7	30
Thịt và các sản phẩm từ thịt (không là thịt gia cầm)	83	24	33	19	159	Thức uống không cồn	7	10		9	26
Vật liệu tiếp xúc thực phẩm	24	83	23	22	152	Chất béo và dầu	5	6	6	6	23
Nguyên liệu thức ăn chăn nuôi	12	55	13	71	151	Thức ăn hỗn hợp	1		2	18	21
Thảo dược, gia vị	40	74	30	6	150	Trứng và các sản phẩm từ trứng	7	3	2	2	14
Ngũ cốc và các sản phẩm bánh từ ngũ cốc	65	28	9	20	122	Thức uống có cồn	4	1	1	6	12
Thực phẩm bổ trợ, ăn kiêng	45	22	16	38	122	Phụ gia thực phẩm và hương liệu	1			6	7
Nhuễn thể hai mảnh vỏ và các sản phẩm từ nhuyễn thể	23	7	28	3	62	Mật ong, sữa ong chúa	1		4	2	7
Loài giáp xác và các sản phẩm từ giáp xác	5	26	19	9	59	Rượu	3		2		5
Sữa và các sản phẩm từ sữa	48		2	9	59	Kem, món tráng miệng	3			2	5
Ca cao và bán thành phẩm, cà phê, trà	12	32	7	7	58	Động vật lớp chân bụng				3	3
						Phụ gia thức ăn chăn nuôi		1		1	2
						Hoạt chất thức ăn chăn nuôi				2	2
						Các loại thực phẩm khác	11	16	2	5	34

Nguồn: RASFF preliminary annual report 2015.



Vi sinh vật gây bệnh dẫn đầu trong các mối nguy được cảnh báo, tiếp theo là độc tố nấm mốc, tồn dư thuốc diệt côn trùng, kim loại nặng, phụ gia thực phẩm và hương liệu, chất gây dị ứng (Bảng 4).

Bảng 4: Các mối nguy hại đến an toàn thực phẩm có cảnh báo trên RASFF, năm 2015

Mối nguy hiểm	Báo động	Loại bỏ tại biên giới	Cảnh báo chú ý	Cảnh báo theo dõi	Tổng cộng
Vi sinh vật gây bệnh	261	265	136	83	745
Độc tố nấm mốc	74	388	29	4	495
Tồn dư thuốc diệt côn trùng	24	292	71	18	405
Kim loại nặng	73	73	57	16	219
Phụ gia thực phẩm và hương liệu	17	55	32	36	140
Chất gây dị ứng	114	3	18	2	137
Chất tổng hợp	51	19	22	26	118
Dị vật	43	23	14	30	110
Pha trộn, gian lận	1	89	3	6	99
Thiếu kiểm tra	2	70	7	9	88
Các mối nguy di trú vào thực phẩm	14	38	12	13	77
Vi sinh vật không gây bệnh	2	24	7	32	65
Tồn dư thuốc thú y	10	14	23	13	60
Chất gây ô nhiễm công nghiệp	21	3	14	15	53
Thực phẩm lạ/biến đổi gen	4	18	3	20	45
Nhiễm khuẩn sinh học	23	2	18	1	44
Đánh giá cảm quan		25	3	10	38
Nhãn mác: không có, không hoàn chỉnh, không chính xác	6	8	3	9	26
Nhiễm xạ		7	6	13	26
Bệnh lý não xốp có thể lây nhiễm (TSEs - Transmissible spongiform encephalopathies)			2	19	21
Độc tố sinh học	12		5	1	18
Bao gói bị khiếm khuyết/ không chính xác	5	6		6	17
Nhiễm ký sinh trùng		1	3	7	11
Nhiễm hóa chất	2		2	4	8
Không xác định/khác	5	5	1		11

Nguồn: RASFF preliminary annual report 2015.

Đậu, các sản phẩm từ đậu và các loại hạt có aflatoxins bị cảnh báo hàng đầu, nhất là sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ từ Trung Quốc, Iran và Thổ Nhĩ Kỳ (số cảnh báo tương ứng là 97, 55, 53); kể đến là Salmonella trong trái cây, rau; đậu, các sản phẩm từ đậu và các loại hạt của Ấn Độ; và cá, các sản phẩm từ cá nhiễm thủy ngân của Tây Ban Nha đều có nhiều cảnh báo (Bảng 5).

Bảng 5: Top 10 các cảnh báo trên RASFF phân theo mối nguy hại và sản phẩm, năm 2015

Độc tố	Sản phẩm	Quốc gia	Số lượng cảnh báo
Theo nguồn gốc xuất xứ			
Aflatoxins	Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	Trung Quốc	97
Salmonella	Trái cây và rau	Ấn Độ	78
Salmonella	Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	Ấn Độ	65
Thủy ngân	Cá và các sản phẩm từ cá Tây Ban Nha	Tây Ban Nha	58
Aflatoxins	Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	Iran	55
Aflatoxins	Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	Thổ Nhĩ Kỳ	53
Aflatoxins	Trái cây và rau	Thổ Nhĩ Kỳ	48
Aflatoxins	Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	Mỹ	37
Salmonella	Thịt gia cầm và các sản phẩm từ thịt gia cầm	Brazil	37
Chromium	Di trú vào thực phẩm do tiếp xúc	Trung Quốc	33
Theo nguồn gốc đưa ra cảnh báo			
Salmonella	Trái cây và rau	Vương quốc Anh	81
Thủy ngân	Cá và các sản phẩm từ cá	Ý	66
Salmonella	Thịt gia cầm và các sản phẩm từ thịt gia cầm	Hà Lan	58
Aflatoxins	Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	Hà Lan	41
Aflatoxins	Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	Đức	39
Aflatoxins	Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	Ý	39
Chromium	Di trú vào thực phẩm do tiếp xúc	Ý	36
Aflatoxins	Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	Bỉ	36
Aflatoxins	Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	Tây Ban Nha	30
Aflatoxins	Đậu và các sản phẩm từ đậu, các loại hạt	Vương quốc Anh	26

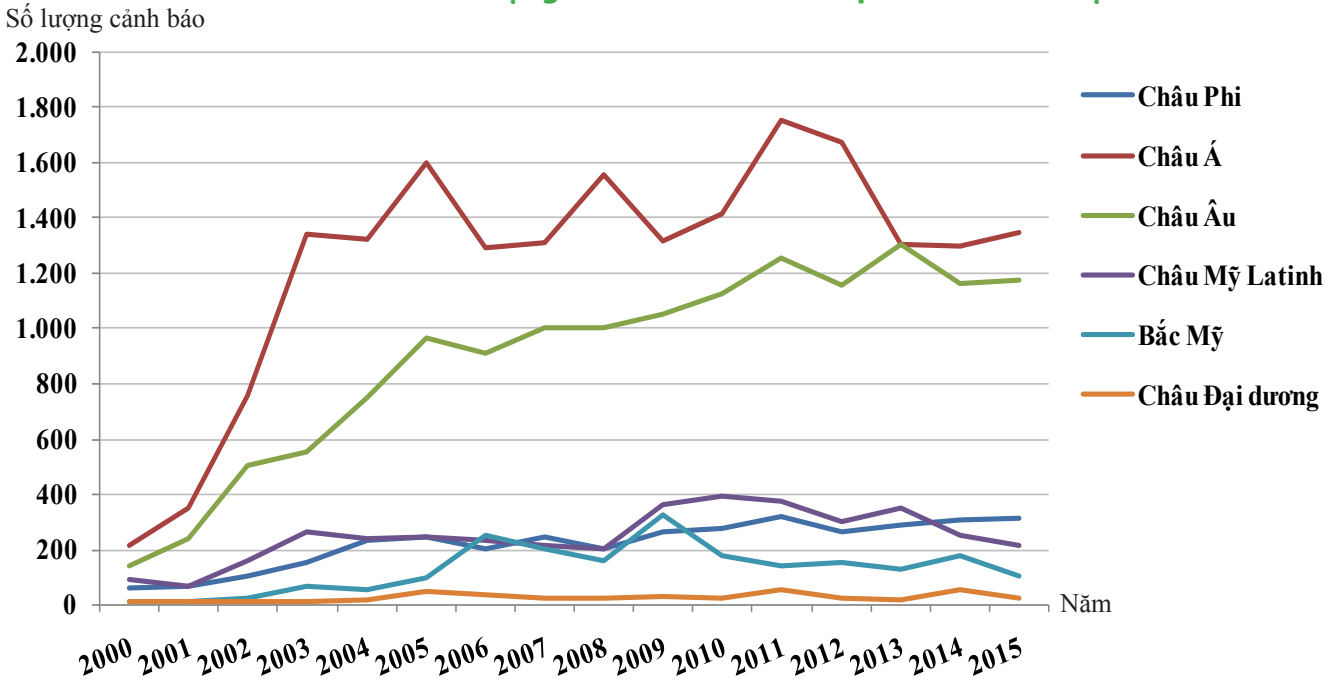
Nguồn: RASFF preliminary annual report 2015.



Những nơi có nhiều sản phẩm bị cảnh báo trên RASFF

Giai đoạn năm 2012 -2015, khu vực có nhiều sản phẩm không an toàn, bị cảnh báo trên RASFF là châu Á và châu Âu (BD 5), dẫn đầu là Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ, Tây Ban Nha (Bảng 6). Riêng khu vực Đông Nam Á, ba nước dẫn đầu về các cảnh báo trên RASFF là Việt Nam, Thái Lan và Indonesia, số lượng cảnh báo năm 2014 lần lượt là 126, 91, 29 (Bảng 7). □

BD 5: Diễn biến số lượng cảnh báo của RASFF phân theo khu vực



Nguồn: RASFF preliminary annual report 2015.

Bảng 6: Các nước có trên 100 số cảnh báo/năm trên RASFF (Từ 2012-2014)

Quốc gia	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
Trung Quốc	536	436	413
Thổ Nhĩ Kỳ	309	226	201
Ấn Độ	340	257	199
Tây Ban Nha	126	185	166
Mỹ	127	102	164
Đức	104	95	136
Ba Lan	118	164	131
Việt Nam	74	76	126
Hà Lan	98	103	113
Brazil	109	187	109
Pháp	90	120	106
Thái Lan	119	88	91
Ý	112	105	89

Nguồn: RASFF annual report 2014.

Bảng 7: Các nước Đông Nam Á có cảnh báo trên RASFF (Từ 2012-2014)

Quốc gia	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
Việt Nam	74	76	126
Thái Lan	119	88	91
Indonesia	35	19	29
Campuchia	1	18	23
Philippines	12	2	8
Malaysia	10	11	6
Singapore	3	1	4
Myanmar	"	"	1
Lào	2	1	"

Nguồn: RASFF annual report 2014.

